

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-ST

Ngày: 17/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa: Ông Trần Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

- Bà Ngô Như Ngọc

- **Thư ký Phiên tòa** Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh tham gia Phiên tòa:**

Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2021/HSST-QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn Phiên tòa số 335/2021/HSST-QĐ ngày 23/7/2021; Quyết định hoãn Phiên tòa số 375/2021/HSST-QĐ ngày 20/8/2021; Quyết định hoãn Phiên tòa số 439/2021/HSST-QĐ ngày 22/9/2021; Quyết định hoãn Phiên tòa số 512/2021/HSST-QĐ ngày 22/10/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng Nhật P, tên gọi khác (Không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1994; Tại Tây Ninh; Đăng ký HKTT: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Thiên Chúa; Học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm công nghệ; Con ông Nguyễn Cao C, sinh năm 1969 (Chết) và bà Nguyễn Xuân N, sinh năm 1969; Vợ trước: Cao Thị Ngọc T, sinh năm 1994 (Đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2016; Vợ sau: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1983 (Không đăng ký kết hôn); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2014 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 2017 xuất ngũ về địa phương. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam Chí Hòa – Công an TP.HCM. Bị cáo có mặt tại Phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà NLQ, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 16.12A chung cư K, ấp J, xã I, huyện K, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 26/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy- Công an Quận 4 phối hợp cùng Công an phường 3, Quận 4 tiến hành tuần tra địa bàn. Khi đến trước số 183B Khánh Hội, Phường 3, Quận 4. Tổ tuần tra phát hiện Nguyễn Hùng Nhật P điều khiển xe gắn máy Attila biển số 54R1-1419 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện trong túi áo khoác phía trong bên trái của P đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy và 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy nên đã tiến hành thu giữ vật chứng, đưa P về trụ sở làm rõ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1502/KLGD-H ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP.HCM kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hùng Nhật P và hình dấu Công an phường 3, Quận 4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1480 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ Quan CSĐT Công an Quận 4, Nguyễn Hùng Nhật P đã khai nhận toàn bộ hành vi.

Tại cáo trạng số 87/CT-VKSQ4 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Hùng Nhật P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Pên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu: Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Hùng Nhật P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng Nhật P từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hùng Nhật P thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo P nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi đã làm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại Pên tòa, phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ như: Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các chứng cứ khác có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 26/8/2020, tại trước số 183B Khánh Hội, Phường 3, Quận 4, Nguyễn Hùng Nhật P đã có hành vi cất giữ trong túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc 01 gói nylon, bên trong chứa 0,1480 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Nên hành vi của Nguyễn Hùng Nhật P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại Pên tòa và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét bị cáo Nguyễn Hùng Nhật P có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là người không được phép tàng trữ chất ma túy, tuy nhiên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể là chế độ quản lý nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Nguyễn Hùng Nhật P tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự xét cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Đối với Lê Hoàn T sinh năm: 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: J, ấp U, xã F, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hùng Nhật P khai mua giùm ma túy và nỏ cho T. Cơ quan điều tra đã mời T đến làm việc. T không thừa nhận có nhờ P mua giùm ma túy và nỏ thủy tinh. Tiến hành xét nghiệm nhanh, T không sử dụng ma túy tổng hợp. Trong quá trình điều tra T nghỉ làm bảo vệ tại chung cư Hoàng Quân, huyện Bình Chánh và hiện không rõ đang ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành cho

T và P đối chất. Do vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với đối Trần Minh P sinh năm: 1996; đăng ký hộ khẩu thường trú: T, phường G, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh; cư trú tại Lô C đường J phường 6, Quận G, thành phố Hồ chí Minh P khai là người bán ma túy cho P. Cơ quan điều tra đã tiến hành mời P đến làm việc, tuy nhiên P không thừa nhận có bán ma túy đá và nỗ lực sử dụng ma túy cho P. P khai P đến nhà là để tìm anh Nguyễn Công Nhân, do có biết với P nên P có cho P sử dụng ma túy đá tại phòng khách là chỗ làm phun xăm do P thuê. Tiến hành xét nghiệm nhanh, P có sử dụng ma túy tổng hợp. Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra không xác định được P đang ở đâu. Do đó, chưa đủ căn cứ để khởi tố Trần Minh P về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hoặc Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ, truy tìm P để tiếp tục làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ 1502, bên trong chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Hùng Nhật P còn lại sau giám định, 01 nỗ thủy tinh, P khai là dụng cụ để sử dụng ma túy đá, xét đây là tang vật trong vụ án không có giá trị sử dụng. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359229067696502, là điện thoại cá nhân của P do P sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy, xét đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 áo khoác có ghi chữ Loship, là trang phục cá nhân của P, P không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 50.000 đồng là tiền cá nhân của P tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 xe gắn máy Attila, biển số 54R1-1419 qua xác minh do chị Lê Thị Kim C (ngụ tại 64/36 Đồng Đen, Phường 14, quận Tân Bình) đứng tên đăng ký xe. Hiện chị C đã bán nhà đi đâu không rõ từ năm 2015. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho đăng báo. P khai mượn xe của vợ là NLQ để làm phương tiện chạy xe công nghệ giao hàng. NLQ khai tháng 11/2019 mua xe Attila biển số 54R1-1419 nhưng không có giấy tờ gì để chứng minh do đó không có cơ sở để trả lại xe cho NLQ. Xét bị cáo sử dụng xe trên vào việc phạm tội tuy nhiên chưa lấy được lời khai của chủ sở hữu nên giao xe cho Cơ quan Thi hành án dân sự Quận 4 ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu tài sản trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 (Ba) tháng kể từ ngày ra thông báo, nếu hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Nguyễn Hùng Nhật P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Nguyễn Hùng Nhật P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

2. Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ 1502, bên trong chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Hùng Nhật P còn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh, 01 áo khoác có ghi chữ Loship.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359229067696502.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 50.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Giao giao xe gắn máy Attila, biển số 54R1-1419 cho Cơ quan thi hành án dân sự Quận 4 ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu tài sản trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 (Ba) tháng kể từ ngày ra thông báo, nếu hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 103 ngày 24/5/2021).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn về án phí và lệ phí tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại Phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ khi bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------|-----|
| . Bị cáo | (1) |
| . CA TPHCM (PC 53) | (2) |
| . TAND TP.HCM | (1) |
| . Sở Tư pháp TP.HCM | (1) |
| . VKSND Q4 | (1) |
| . CA Q4 | (2) |
| . THADS Q4 | (2) |
| . THAHS Q4 | (1) |
| . Lưu VP - hồ sơ. | (3) |
| | (2) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa

Tân Quốc Bình